

Số: /2025/TT-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO LẦN 1

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính và Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kinh tế ngành;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Thông tư này quy định việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế (sau đây viết tắt là Nghị định số 154/2025/NĐ-CP).

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị có đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan hành chính, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố tại khoản 1, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP

1. Cơ quan, đơn vị sử dụng nguồn dự toán ngân sách chi thường xuyên được giao hàng năm (ngoài phần kinh phí ngân sách nhà nước bố trí để thực hiện chính sách tinh giản biên chế quy định tại khoản 2 Điều này) để chi trả các chế độ sau:

a) Trợ cấp một lần bằng 03 tháng tiền lương hiện hưởng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7, điểm a khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 8 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP;

b) Tiếp tục trả nguyên tiền lương hiện hưởng và kinh phí đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (nếu thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp) trong thời gian đi học nghề và trợ cấp khoản kinh phí học nghề cho đối tượng theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP;

2. Ngân sách nhà nước bố trí kinh phí để thực hiện các chế độ còn lại (ngoài chế độ tại khoản 1 Điều này) tại Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP theo nguyên tắc:

a) Đối với đối tượng cán bộ, công chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng được áp dụng chế độ, chính sách như công chức theo quy định của Chính phủ, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan hành chính theo quy định của pháp luật thuộc, trực thuộc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương (sau đây viết tắt là các bộ, cơ quan trung ương) thì ngân sách trung ương đảm bảo bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm giao cho các bộ, cơ quan trung ương;

b) Đối với các đối tượng cán bộ, công chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng được áp dụng chế độ, chính sách như công chức theo quy định của Chính phủ, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan hành chính, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố thuộc, trực thuộc các đơn vị do địa phương quản lý thì kinh phí thực hiện chế độ, chính sách được tổng hợp vào nhu cầu cải cách tiền lương của địa phương.

Điều 3. Nguồn kinh phí giải quyết chính sách tinh giản biên chế đối với viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn trong các đơn vị sự nghiệp công lập tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 2 Nghị định 154/2025/NĐ-CP

1. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư (nhóm 1); đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên (nhóm 2) theo quy định của Chính phủ: Kinh phí thực hiện các chính sách tinh giản biên chế được lấy từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị theo quy định tại điểm a khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 11 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

Trường hợp đơn vị nhóm 1, nhóm 2 không đủ nguồn kinh phí để giải quyết chính sách, chế độ thì được sử dụng các quỹ được trích theo quy định của đơn vị sự nghiệp công lập (theo thứ tự: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, Quỹ bổ sung thu nhập, Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi) và nguồn kinh phí cải cách tiền lương của đơn vị còn dư được trích lập từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp và nguồn thu hợp pháp khác (bao gồm cả nguồn thu phí được trích để lại theo quy định) để giải quyết chính sách, chế độ.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (nhóm 3) và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (nhóm 4):

a) Đơn vị sử dụng dự toán ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên được giao hàng năm (ngoài phần kinh phí ngân sách nhà nước bố trí để thực hiện chính sách tinh giản biên chế quy định tại điểm b khoản này) và nguồn thu sự nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 11 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP để chi trả cho các chế độ sau:

- Trợ cấp một lần bằng 03 tháng tiền lương hiện hưởng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7, điểm a khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 8 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP;

- Tiếp tục trả nguyên tiền lương hiện hưởng và kinh phí đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp (nếu thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp) trong thời gian đi học nghề và trợ cấp khoản kinh phí học nghề cho đối tượng theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP;

b) Ngân sách nhà nước bố trí kinh phí để thực hiện các chế độ còn lại (ngoài chế độ tại điểm a khoản này) tại Điều 6, Điều 7, Điều 8 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP theo nguyên tắc:

- Đối với đối tượng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc các bộ, cơ quan trung ương do ngân sách trung ương đảm bảo, bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Đối với đối tượng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc các đơn vị địa phương quản lý thì kinh phí thực hiện chế độ, chính sách được tổng hợp vào nhu cầu cải cách tiền lương của địa phương;

c) Đối với người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế được lấy từ nguồn kinh phí ngân sách nhà

nước hỗ trợ chi thường xuyên được giao hằng năm và nguồn thu sự nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 11 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với các trường hợp khác

1. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị có nguồn kinh phí hoạt động theo nghị quyết, quyết định và các văn bản khác của cấp có thẩm quyền: Từ nguồn kinh phí hoạt động theo quy định tại các nghị quyết, quyết định và các văn bản khác của cấp có thẩm quyền (nếu có). Riêng đối với năm 2025, trong thời gian chờ cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí, điều chỉnh dự toán; các cơ quan, đơn vị chủ động sử dụng nguồn dự toán được giao để kịp thời chi trả chế độ, chính sách cho đối tượng.

2. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với các đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 17 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP thực hiện theo quy định tại khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 11 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

Điều 5. Lập dự toán, phân bổ, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện chính sách tinh giản biên chế

Việc lập dự toán, phân bổ, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện chính sách tinh giản biên chế thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật. Thông tư này hướng dẫn bổ sung một số quy định như sau:

1. Lập dự toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện chính sách tinh giản biên chế:

a) Đối với các bộ, cơ quan ở trung ương:

Hàng năm, căn cứ tình hình thực hiện chính sách tinh giản biên chế (bao gồm số đối tượng tinh giản biên chế và số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tinh giản biên chế do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đối tượng tinh giản biên chế lập và được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP); kế hoạch thực hiện tinh giản biên chế năm sau liền kề theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, chỉ đạo bộ phận kế hoạch tài chính trực thuộc xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí, giao dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế trong dự toán hằng năm của các bộ, cơ quan ở trung ương;

b) Đối với các địa phương:

Căn cứ tình hình thực hiện chính sách tinh giản biên chế (bao gồm số đối tượng tinh giản biên chế và số tiền trợ cấp cho từng đối tượng tinh giản biên chế do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đối tượng tinh

giảm biên chế lập và được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP), kế hoạch thực hiện tinh giản biên chế năm sau liền kề theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, các địa phương chỉ đạo Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế để tổng hợp chung vào nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương trong dự toán hằng năm của địa phương.

2. Phân bổ, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện chính sách tinh giản biên chế

Việc phân bổ, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bố trí thực hiện chính sách tinh giản biên chế thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

a) Đối với các bộ, cơ quan ở trung ương:

Kinh phí ngân sách nhà nước bố trí thực hiện chính sách tinh giản biên chế được phân bổ vào nguồn kinh phí không thực hiện tự chủ của các đơn vị sử dụng ngân sách.

Trên cơ sở danh sách tinh giản biên chế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các bộ, cơ quan trung ương thực hiện chi trả các chế độ, chính sách cho các đối tượng tinh giản biên chế theo quy định.

b) Đối với các địa phương:

Trên cơ sở danh sách tinh giản biên chế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; các cơ quan, đơn vị ở địa phương thực hiện chi trả các chế độ, chính sách cho các đối tượng tinh giản biên chế theo quy định.

c) Các Bộ, cơ quan ở trung ương, địa phương chịu trách nhiệm toàn diện về quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đảm bảo đúng đối tượng, chính sách, chế độ theo quy định. Trường hợp các bộ, cơ quan ở trung ương, địa phương thực hiện tinh giản biên chế không đúng quy định thì thực hiện thu hồi nộp ngân sách kinh phí thực hiện tinh giản biên chế, thu hồi các quyết định giải quyết tinh giản biên chế và bố trí cho những người không thuộc đối tượng tinh giản biên chế trở lại làm việc; đồng thời, xem xét trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật về việc thực hiện không đúng quy định về tinh giản biên chế.

d) Riêng đối với năm 2025, các cơ quan, đơn vị căn cứ số đối tượng hưởng chế độ, chính sách do ngân sách nhà nước chi trả, định mức hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP và hướng dẫn về nguồn kinh phí quy định tại Thông tư này lập dự toán kinh phí thực hiện chế độ, chính sách, gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí còn thiếu theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước.

Trong thời gian chờ cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí; các cơ quan, đơn vị chủ động sử dụng nguồn dự toán được giao để kịp thời chi trả chế độ, chính sách cho đối tượng.

3. Về quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế

Kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế được tổng hợp chung vào báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán của cơ quan, đơn vị hàng năm theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn.

Điều 6. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

2. Thông tư số 13/2024/TT-BTC ngày 23 tháng 2 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Khi các văn bản dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Cơ quan Trung ương các Hội, Đoàn thể;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các KBNN khu vực;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo, Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, KTN (250 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**